TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HS-ST
Ngày: 09 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Dựng và bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Phượng - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 10/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST - HS ngày 14/4/2025, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số 06/TB-TA ngày 13/5/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H,** sinh năm 2001 tại: Thị xã K, tỉnh Hải Dương; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn N, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Lương Thị T1; vợ là Hoàng Thị Cẩm T2; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Anh Bùi Xuân T3, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**** Người có quyền lợi liên quan:***

+ Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn X, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương- Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn X, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương- Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Chị Hoàng Thị O, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm E, KDC A, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương - Có mặt.

**** Người làm chứng:***

Anh Lưu Đức N, Anh Trần Đức D, anh Lê Bảo T4, anh Nguyễn Nhật M, anh Hoàng Xuân T5, anh Phạm Quang L, chị Nguyễn Huệ L1, chị Nguyễn Thị Ngọc A, anh Vũ Văn C, anh Phạm Duy Đ, anh Vũ Quốc K, anh Bùi Duy M1, anh Ngô Tiến Đ1, anh Ngô Bảo A1, anh Phạm Văn M2, anh Bùi Hữu N1, anh Ngô Văn K1, anh Hoàng Mạnh C1, anh Trần Mạnh D1, anh Nguyễn Thanh M3, anh Ninh Văn Anh T6 - Đều vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của anh Lưu Đức N, anh Trần Đức D, anh Lê Bảo T4, anh Nguyễn Nhật M, anh Hoàng Xuân T5, anh Phạm Quang L, chị Nguyễn Huệ L1, chị Nguyễn Thị Ngọc A, anh Vũ Văn C, anh Phạm Duy Đ, anh Bùi Duy M1, anh Ngô Tiến Đ1, anh Ngô Bảo A1, anh Phạm Văn M2, anh Hoàng Mạnh C1, anh Trần Mạnh D1- Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/4/2024, Lưu Đức N, sinh ngày 23/11/2009; trú tại: Xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương điều khiển xe máy điện chở Trần Đức D, sinh ngày 01/8/2009; trú tại: Xã Q, thị xã K từ nhà đến quán H4 của anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1990; trú tại: Xã Q, thị xã K để chơi điện tử. Khi N chở D đi đến quán cà phê D2 ở xã Q, thị xã K (cách quán H4 khoảng 200m) nhìn thấy Lê Bảo T4, sinh ngày 04/8/2009; Nguyễn Nhật M, sinh ngày 24/02/2008; Hoàng Xuân T5, sinh ngày 28/4/2010; Phạm Quang L, sinh ngày 07/12/2010; đều trú tại: Xã Q, thị xã K; Nguyễn Huệ L1, sinh ngày 19/02/2008; trú tại: Xã H, thị xã K; Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 07/8/2009; trú tại: Xã L, thị xã K đang ngồi uống nước thì N nói "nhìn cái gì" rồi tiếp tục điều khiển xe chở D đến quán H4. Ngay sau đó, T4 nghĩ Ngọc chửi nhóm mình nên bảo M, T5, L, L1, Ngọc A đi đến quán H4. Khi đến nơi, T4, M, T5, L, L1, Ngọc A vào quán nước của chị Hoàng Thị O, sinh năm 1987; trú tại: Xã L, thị xã K (bên cạnh quán H4) ngồi uống nước rồi T4 nhắn tin cho Vũ Văn C, sinh ngày 18/5/2009; trú tại: Xã Q, thị xã K (đang ngồi chơi game trong quán H4) nhờ C bảo N ra quán nước của chị O để nói chuyện với T4. Sau đó, C, N, D, Phạm Duy Đ, sinh ngày 26/11/2009; trú tại: Xã Q, thị xã K (đang ngồi chơi game trong quán H4) ra quán nước, T4 bảo N "mày thích chửi tao không, tin tao đánh mày không", N bảo không chửi T4 rồi N, C, D, Đ đi vào trong quán H4. Do sợ bị đánh nên N gọi điện qua M4 cho Vũ Quốc K, sinh ngày 02/9/2007; trú tại: Xã Q, thị xã K (anh họ N) đến để đưa N về. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở Bùi Duy M1, sinh ngày 06/9/2008, trú tại: Xã Q, thị xã K đến. Khi đến nơi, K hỏi N ai doạ đánh N thì N chỉ tay vào T4, Bùi Duy M1 dùng tay phải túm tóc T4 giật về đằng sau, K dùng tay vỗ 01 cái vào lưng, 01 cái vào gáy của T4 bảo T4 ra ngoài nói chuyện nhưng T4 không ra. Thấy vậy chị O nói không được đánh nhau ở quán thì tất cả mọi người đi ra vỉa hè đứng ở trước cửa quán nước và quán H4. T4 nhờ T5 gọi điện

qua M5 cho Nguyễn Văn H để K nói chuyện với H. K bảo H đến giải quyết mâu thuẫn và giảng hòa giữa N và T4, H đồng ý. Lúc này K gọi điện thoại cho Ngô Tiến Đ1, sinh năm 2007; trú tại: Xã Q, thị xã K đến. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen, biển số 34S1- 099.06 (xe H mượn của em trai là Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 2003; trú tại: Xã L, thị xã K) đến, cùng lúc này Đ1 chở Ngô Bảo A1, sinh năm 2008; trú tại: Xã Q, thị xã K đến thì K, H, Đ1 nói chuyện về mâu thuẫn giữa T4 và N, xem ai sai như thế nào thì xin lỗi nhau đồng thời H bảo K và T4 xin lỗi nhau. Khi K đang xin lỗi T4 thì Bùi Xuân T3, sinh ngày 03/7/2004, trú tại: Xã Q, thị xã K đang chơi điện tử trong quán H4 thấy bên ngoài ồn ào nên T3 đi ra bảo K *"Không phải xin lỗi"*. Thấy T3 nói như vậy thì H lấy 01 vỏ chai bia bằng thuỷ tinh màu nâu trong túi áo khoác đang mặc ra đập 01 phát vào đầu T3 nhưng vỏ chai bia không vỡ, T3 không bị thương tích. H tiếp tục dùng chân tay đánh nhau với T3, được mọi người can ngăn thì H và T3 không đánh nhau nữa. Sau đó, T3 chạy vào quán H4 lấy 01 con dao gọt hoa quả dài 20 cm, cán dao màu vàng, lưỡi dao màu trắng ở quầy tính tiền đem ra cửa quán dọa H. Thấy H đi ra quán nước của chị O đứng thì T3 cất dao vào quầy tính tiền đi rồi đi ra cửa quán đứng bấm điện thoại. Đ1 điều khiển xe mô tô chở K về. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, H nhìn thấy con dao phay bằng kim loại, dài khoảng 40 cm, bản rộng khoảng 04 cm, màu đen đã bị cùn và han rỉ của chị O để ở khu vực vòi nước giữa quán H4 và quán nước của chị O nên H cầm con dao có đặc điểm như trên đi vào quán H4 để đánh T3. H đi đến đứng đối diện với T3, tay phải cầm dao chém 1 nhát từ trên xuống dưới về phía T3, T3 cúi người tránh thì bị chém vào thái dương trái bị rách da chảy máu. T3 sợ hãi lùi dần về phía trong quán thì H tiếp tục cầm dao đi theo T3 để chém tiếp, thấy vậy T3 giơ hai tay và chân lên để đỡ thì bị H chém vào bàn tay phải, cẳng tay trái, lưng phải, bộ phận sinh dục, được mọi người ở trong quán can ngăn H không chém T3 nữa. Sau đó, T4 cầm vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bằng thủy tinh màu trắng đi từ ngoài cửa quán đến đứng phía sau H ném chai bia về phía T3 nhưng không trúng, vỏ chai rơi xuống đất bị vỡ; M đứng ngoài cửa quán H4 ném vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bằng thủy tinh màu trắng về phía T3 nhưng không trúng, vỏ chai rơi xuống đất bị vỡ. T3 chạy vào gầm quầy tính tiền của quán để trốn.

Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, M lấy ở bên cạnh quán H4 được 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bằng thủy tinh màu trắng, 01 phóng lợn (thanh ống tuýp sắt một đầu gắn dao bầu, dài khoảng 2m) đưa cho T4, T4 cầm phóng lợn và 01 vỏ chai bia có đặc điểm như trên, H tay phải cầm con dao vừa chém T3 đi vào trong quán H4 tìm T3 nhưng không thấy. T4 nhìn thấy Phạm Văn M2, sinh năm 2007, trú tại: Xã Q, thị xã K đứng ở cửa quán thì T4 nói với H "thằng này cũng vừa định đánh anh này". Thấy T4 nói như vậy, H cầm dao đuổi Phạm Văn M2 từ cửa quán vào trong phòng nghỉ của quán dùng tay trái đánh 3 đến 4 cái vào tay, lưng, đùi của Phạm Văn M2 nhưng không gây thương tích rồi H đi ra ngoài cửa quán vung dao dọa chém Bùi Duy M1. Sau đó, H vứt dao ở cửa quán H4 rồi bỏ đi. T4 đưa phóng

lợn cho M, M đưa cho L rồi M, T5, L, L1, Ngọc A đi về quán cà phê D2 uống nước, trên đường đi về quán cà phê D2, T4 vứt vỏ chai bia ở rìa đường cách quán HC Gaming 30 m, L vứt phóng lợn ở bụi cây. T3 gọi anh Bùi Hữu N1, sinh ngày 20/12/2004, trú tại: Xã Q, thị xã K đến đưa đi sơ cứu vết thương ở phòng khám Đ3, sau đó được gia đình đưa lên Bệnh viện H5 điều trị từ ngày 07/4/2024 đến ngày 15/4/2024 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 202/KLTTCT ngày 14/6/2024, Trung tâm pháp y - Sở Y và Công văn số 41/CV ngày 30/8/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y kết luận: Bùi Xuân T3 có vết thương mặt sau đốt 1 ngón II, III tay phải, gây gãy xương đốt 1 ngón II, đứt gân duỗi ngón II, III, được phẫu thuật xử lý. Hiện cứng gấp duỗi hoàn toàn khớp đốt bàn ngón II, III tay phải, còn phương tiện kết hợp xương, để lại sẹo mổ, vết thương mặt sau đốt 1 ngón II, III tay phải kích thước nhỏ; 04 sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương trái, ngực phía sau bên phải, cẳng tay trái kích thước vừa và nhỏ; Chấn thương gây dịch màng tinh hoàn hai bên; tinh hoàn phải có đường rách nhu mô tiến sát bao xơ tinh hoàn, tụ máu dưới bao tinh hoàn, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định, không phát hiện tổn thương. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Bùi Xuân T3 tại thời điểm giám định là 18%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây ra. Bùi Xuân T3 bị người khác dùng dao chém gây ra như Công an mô tả là phù hợp.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 07/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại quá trình điều tra. Nay đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Q.

Xử phạt Nguyễn Văn H từ 33 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn H tại phiên toà phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 06/4/2024, tại quán H4 có địa chỉ ở xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40 cm, bản rộng khoảng 4 cm (là hung khí nguy hiểm) chém vào thái dương trái, bàn tay phải, cẳng tay trái, lưng phải, bộ phận sinh dục của anh Bùi Xuân T3. Hậu quả: Anh T3 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khoẻ của công dân- Một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc dùng dao chém người khác sẽ gây nguy hiểm đến sức khoẻ cho bị hại nhưng do muốn giải tỏa sự bực tức, mâu thuẫn với bị hại bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi và gây thương tích cho bị hại với thương tích là 18%. Bị cáo đã sử dụng dao thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm". Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có mục đích tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng bị cáo đã gây tổn hại về sức khỏe với hậu quả nghiêm trọng. Hậu quả đó là hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xem xét, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự gì.

[5] Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song xét cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho anh T3 số tiền 75.000.000 đồng, anh T3 không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm do vậy không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Đối với con dao H sử dụng chém T3 là của chị Hoàng Thị O và con dao T3 cầm để dọa H là của anh Nguyễn Văn H3 và chị Nguyễn Thị H2 đều đã bị mất, chị O, anh H3 và chị H2 không yêu cầu H, T3 phải bồi thường. Quá trình H chém T3 làm xô đổ một số máy tính của quán H4 nhưng không bị hư hỏng nên anh H3, chị H2 không yêu cầu H, T3 phải bồi thường thiệt hại.

Đối với một số vỏ chai bia, 01 phóng lợn, mảnh vỡ vỏ chai bia thủy tinh H và các đối tượng sử dụng tại quán nơi xảy vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K đã quản lý 01 USB nhãn hiệu CUSIGLE 8GB bên trong có 01 tập tin video có phần mở rộng "MP4" dung lượng 10,7 MB ghi lại hình ảnh H cầm dao chém T3 trong quán H4 ngày 06/4/2024 do anh Nguyễn Văn H3 (chủ quán H4) giao nộp nay cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai tại vỉa hè trước cửa quán H4 và quán nước bị một số người dùng tay, chân, vỏ chai bia đánh không bị thương tích, quá trình điều tra chưa xác định được là ai, sử dụng công cụ gì, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với Nguyễn Văn H, Bùi Xuân T3, Vũ Quốc K, Bùi Duy M1, Nguyễn Nhật M, Lê Bảo T4 có hành vi gây mất trật tự công cộng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H, Bùi Xuân T3, Vũ Quốc K, Bùi Duy M1, Nguyễn Nhật M, Lê Bảo T4.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương (Cơ quan CSĐT, phòng hồ sơ nghiệp vụ);
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Văn Quyết